

Phụ lục số 04

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Số: 21 /2022/VDT-TCKT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: **Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT)**

NĂM BÁO CÁO: 2021

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT)**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303357746.
- Vốn điều lệ : 19.654.400.000 Việt Nam đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 19.654.400.000 Việt Nam đồng.
- Địa chỉ: 117 Âu Cơ, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, Tp.HCM, Việt Nam.
- Số điện thoại: 22134252-22134253-39746171-38653581 Số Fax : 08 39746171
- Website: www.luoithepbinhtay.com.vn
- Mã cổ phiếu: **VDT**

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước - Nhà máy lưới thép Bình Tây, đơn vị trực thuộc Công ty thép Miền Nam (nay là Tổng Công ty thép Việt Nam) theo Quyết định số 225/2003/QĐ-BCN ngày 19 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương). Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0303357746 (số cũ 4103002435), đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 6 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty được cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi kinh doanh như sau:

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 2 ngày 23 tháng 02 năm 2005 về việc sáp nhập Công ty cổ phần lưới thép Sài Gòn (số đăng ký kinh doanh số: 4103000816 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 31 tháng 01 năm 2002) vào Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây và bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 3 ngày 22 tháng 3 năm 2005, lần thứ 4 ngày 16 tháng 10 năm 2006, lần 6 ngày 08 tháng 11 năm 2007 và lần 9 ngày 24 tháng 9 năm 2012 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 5 ngày 25 tháng 01 năm 2007 về việc thay đổi người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 7 ngày 30 tháng 3 năm 2010 về việc thay đổi số đăng ký kinh doanh và vốn điều lệ.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 8 ngày 11 tháng 4 năm 2012 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 9 ngày 24 tháng 9 năm 2012 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty và mã hóa ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 10 ngày 05 tháng 5 năm 2014 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 11 ngày 09 tháng 08 năm 2014 về việc đăng ký thêm thông tin về địa điểm kinh doanh Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 12 ngày 06 tháng 09 năm 2014 về việc Hiệu đính thông tin địa điểm kinh doanh của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 13 ngày 29 tháng 02 năm 2016 về việc hiệu đính thông tin về mệnh giá cổ phần của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 14 ngày 06 tháng 05 năm 2016 về việc hiệu đính thông tin về email và website của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 15 ngày 06 tháng 08 năm 2020 về việc hiệu đính thông tin về số lượng cổ phần của Công ty.

Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán (VDT) tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Số 266/2010/GCNCP-VSD kể từ ngày 09/11/2010.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

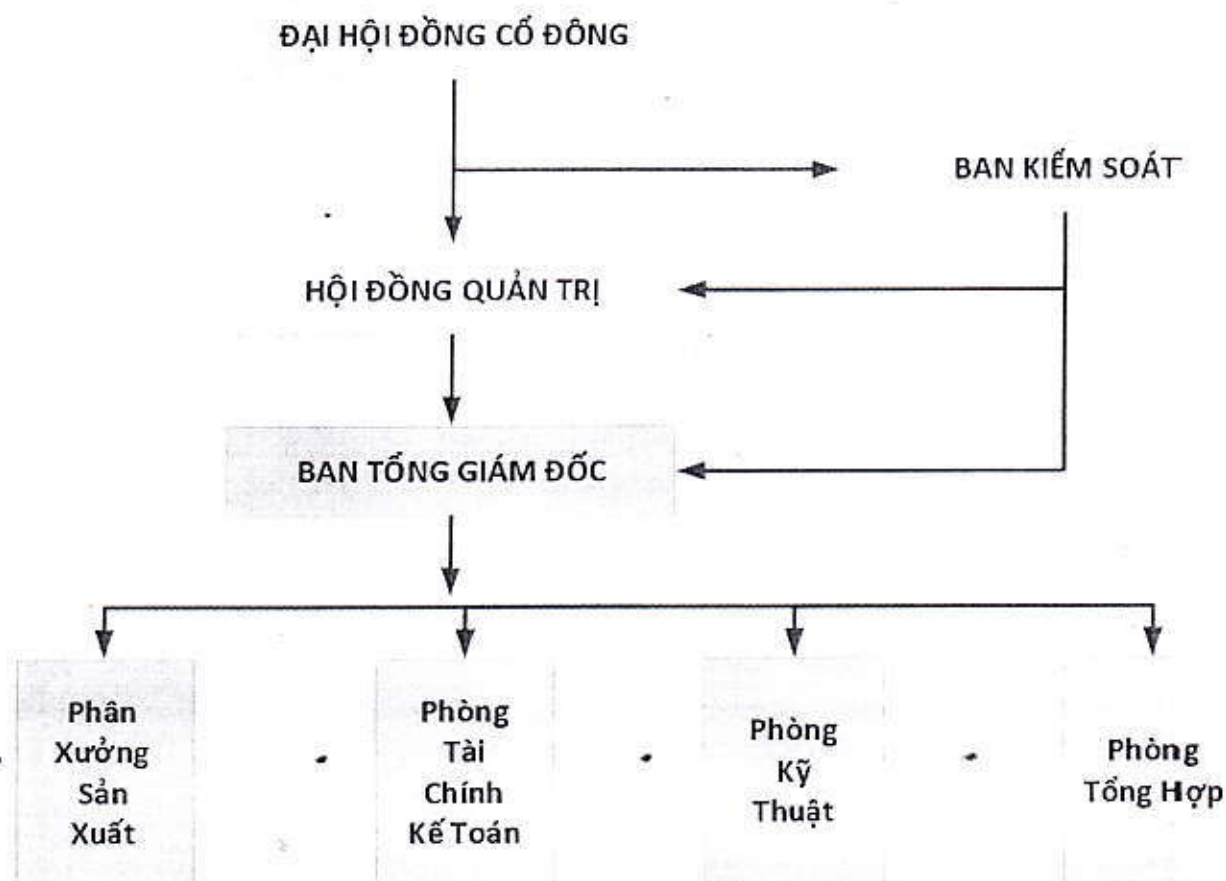
- Ngành nghề kinh doanh: Sản phẩm thép sau cán: dây sáng, dây mạ, lưới rào, kẽm gai, kẽm gai lam, lưới rọ đá, lưới băng tải...

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Các tỉnh Miền Tây, Miền Trung...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

* Mô hình quản trị:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CTCP LƯỚI THÉP BÌNH TÂY



- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:

Cơ cấu tổ chức của Công ty theo mô hình công ty Cổ phần, bao gồm:

- +Đại hội đồng cổ đông;
- +Hội đồng quản trị;
- +Ban kiểm soát;
- +Ban tổng giám đốc;
- +Các phòng chuyên môn;
- +Các phân xưởng;

• Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT). Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, quyết định sửa đổi bổ sung vốn điều lệ của công ty, bầu, miễn nhiệm bãi nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và quyết định tổ chức lại, giải thể công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của điều lệ công ty.

- **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 01 (một) chủ tịch HĐQT và 04 (bốn) thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do pháp luật, điều lệ Công ty và nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm 05 thành viên, trong đó có 3 thành viên không chuyên trách.

- + Ông Đoàn Phong – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- + Ông Lê Hải Tú. - Thành viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Hồng Lương. - Thành viên HĐQT
- + Bà Lê Thị Kim Chính. - Thành viên HĐQT
- + Ông Trần Văn Tuấn - Thành viên HĐQT

HĐQT đã ra quyết định V/v Tiếp nhận đơn từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của Ông Trần Văn Tuấn ngày 09/07/2021- Lý do: nghỉ việc

- **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của BKS là 5 (năm) năm, thành viên của Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Ban kiểm soát của Công ty hiện nay gồm 03 thành viên:

- + Bà Huỳnh Thị Tuyết Trâm - Trưởng Ban kiểm soát;
- + Bà Trịnh Thị Mai Phượng - Thành viên BKS;
- + Bà Bùi Thị Thu Nga - Thành viên BKS;

- **Ban Tổng Giám đốc:**

Tổng giám đốc: Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp việc Tổng giám đốc là các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng ban phân xường chức năng.

Phó Tổng giám đốc: Phó Tổng giám đốc là người giúp Tổng giám đốc điều hành một lĩnh vực hoặc một số lĩnh vực được Tổng giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực mình được phân công phụ trách.

Ban Tổng giám đốc của Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT) bao gồm 02 (hai) người: 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc:

+ Ông Lê Hải Tú. – Tổng giám đốc Công ty;

+ Ông Trần Văn Tuấn – Phó Tổng giám đốc;

Ghi chú: Ông Trần Văn Tuấn - Phó Tổng Giám đốc Công ty đã được miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc từ ngày 09/07/2021

Kế toán trưởng : Bà Lê Thị Phương Dung.

Các phòng ban phân xưởng của Công ty: gồm 03 phòng và 01 phân xưởng.

+Phòng Tổng hợp: - Bà Bùi Thị Thu Nga : Trưởng phòng;

+Phòng Kỹ thuật: - Ông Bùi Tiến Dũng : Trưởng phòng;

+Phòng Tài chính kế toán: - Bà Lê Thị Phương Dung: Trưởng phòng;

+Phân xưởng sản xuất: - Ông Thiệu Huy Lực: Quản đốc.

- **Phân xưởng sản xuất:** sản xuất và cung cấp đầy đủ sản phẩm theo kế hoạch kinh doanh.

* **Các công ty con, công ty liên kết:** Không có Công ty con, không có Công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2021:

+ Kế hoạch sản xuất: Sản lượng: 6.000 tấn sản phẩm sau cán

+ Doanh thu: 110 tỷ đồng

+ Kế hoạch tiêu thụ: 6.000 tấn sản phẩm sau cán

+ Lợi nhuận trước thuế: 4 tỷ đồng

+ Cổ tức: 13%

- Công tác an toàn vệ sinh môi trường:

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động như sau:

Công ty luôn chú trọng và thường xuyên tổ chức triển khai kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC, môi trường, chất lượng sản phẩm hàng hóa tại các phân xưởng sản xuất ở 03 cấp (cấp tổ sản xuất, cấp Phân xưởng và Phòng Kỹ thuật).

Công ty thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường như: ký hợp đồng với công ty môi trường Việt Úc để thu gom chất thải nguy hại. Kết hợp với công ty môi trường Toàn Cầu hoàn thành báo cáo quan trắc tại Âu Cơ, Nhơn Trạch, Bến Lức năm 2021.

Công ty đã xây dựng phương án PCCC & CHCN và tổ chức lớp học nghiệp vụ PCCC & CHCN cho CBCNV năm 2021. Trong năm không có trường hợp cháy nổ xảy ra. Công tác PCCC&CHCN được đơn vị công an kiểm tra hướng dẫn định kỳ.

Công ty thực hiện kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn định kỳ năm 2021.

Về điều kiện làm việc: nhà xưởng được thiết kế thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

- Công tác tổ chức lao động, tiền lương và đời sống:

- Lao động đầu năm : 85 người
- Lao động giảm trong kỳ : 10 người
- Lao động đến ngày 31/12/2021 : 75 người

Thu nhập bình quân (gồm lương, thưởng, tiền ăn, BHXH...) của năm trung bình đạt 11.630.000 đồng (đạt 96,9% kế hoạch và bằng 97,6% so với cùng kỳ);

Công ty tiếp tục củng cố biên chế tổ chức phòng, ban và phân xưởng để có mô hình quản lý điều hành hợp lý, tinh gọn, hiệu quả.

Quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Đảng ủy Tổng Công ty, Công đoàn Tổng công ty và phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của CBCNV về việc phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Cô-rô-na gây ra.

Công ty đã đăng ký thành công và thực hiện việc quét mã QRCode khai báo y tế trong công tác chống dịch Covid-19.

Khi dịch Covid-19 bùng phát tại Miền Nam, để duy trì sản xuất Công ty đã đăng ký với Ban quản lý các KCN tỉnh Đồng Nai phương án 3 tại chỗ (sản xuất, ăn uống và nghỉ ngơi tại chỗ). Sau khi dịch Covid-19 được khống chế, Công ty đã đăng ký với Ban quản lý các KCN tỉnh Đồng Nai phương án cho người lao động làm việc được đi, về hàng ngày.

Quý III và IV dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nặng nề đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, nhưng Công ty vẫn chăm lo cho CBCNV như tạo công ăn việc làm, trợ cấp khó khăn...

Đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 diễn biến phức tạp tại các tỉnh phía Nam, ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân. Trong đó có CBCNV Công ty. Công ty có 21 người lao động là F0 và đã khỏi bệnh.

Tính đến ngày 31/12/2021 Công ty đã có 100% CBCNV được tiêm mũi 1 và 100% CBCNV được tiêm mũi 2.

Công tác đảng, đoàn thể và xã hội từ thiện:

Công đoàn Công ty phối hợp với chính quyền tổ chức Hội nghị Người lao động 2021, trong đó đã tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2020, đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2021.

Công đoàn Công ty thường xuyên tham gia xây dựng và tuyên truyền, phổ biến các quy định, quy chế của đơn vị có liên quan đến quyền lợi của NLĐ.

Nhân dịp tết nguyên đán Tân Sửu 2021 công đoàn phối hợp với chính quyền chăm lo cho CBCNV như tổ chức thăm hỏi, trợ cấp những công nhân cố hoàn cảnh khó khăn, tặng quà cho CBCNV Công ty.

Nhân dịp tháng công nhân Công đoàn Công ty duy trì hệ thống phun sương làm mát tại các khu vực sản xuất. Kết hợp với việc hỗ trợ đường của Công đoàn Tổng công ty cho đơn vị, Công đoàn Công ty đã chỉ đạo công đoàn các bộ phận tổ chức phục vụ nước mát, nấu chè phục vụ cho người lao động.

Công đoàn Công ty tổ chức chăm lo cho cán bộ, CNV lao động nữ nhân dịp ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và 20/10, trong đó tổ chức thăm hỏi, tặng quà với tổng số tiền là 39.200.000 đồng.

Công tác chăm sóc con CB CNV: Đây là công tác được Công đoàn quan tâm hàng năm, cụ thể nhân dịp ngày Quốc tế thiếu nhi, công đoàn phối hợp với chính quyền tổ chức tặng quà cho các cháu với số tiền 10.800.000 đồng, khen thưởng cho các cháu học sinh giỏi năm học 2020-2021 với số tiền 2.800.000 đồng.

Nhân ngày thương binh, liệt sỹ 27-7 Công đoàn phối hợp với chính quyền tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho CBCNV con thương binh với số tiền 1.200.000 đồng.

Đợt dịch lần thứ 4 bùng phát ở các tỉnh phía Nam từ ngày 27-4 đến nay, Công đoàn Công ty đã mua và phát khẩu trang y tế cho CBCNV Công ty, trang bị máy đo thân nhiệt tự động, nước sát khuẩn tay đảm bảo an toàn chống dịch. Công ty đã tự mua bộ test và xét nghiệm cho toàn bộ CBCNV Công ty. Việc tổ chức xét nghiệm được thực hiện đúng quy định, đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch. CBCNV Công ty đã được tiêm vaccin ngừa Covid-19 cụ thể tiêm mũi 1: đạt 100%; mũi 2 đạt 100%.

Công đoàn Công ty đã tổ chức thăm hỏi, động viên và trao quà cho CBCNV bị F0, có người thân bị F0, gia đình ở khu vực bị phong tỏa, cách ly do dịch Covid-19.

Công tác kỹ thuật :

a. Tiêu hao vật tư chủ yếu:

STT	Tên vật tư	ĐVT	Định mức	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Thép	Kg/T	1.008	1.000	99.2
2	Kẽm	-nt-	11.0	7.04	64
3	Chì	-nt-	3.2	2.00	62.5
4	Nhôm	-nt-	0.3	0.16	53.3
5	Hcl	-nt-	23	31.67	137.7
6	Khuôn	Cái/T	0.1	0.02	20

b. Công tác an toàn lao động - phòng chống cháy nổ - VSLĐ

Công ty luôn chú trọng và thường xuyên tổ chức triển khai kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC, môi trường, chất lượng sản phẩm hàng hóa tại các phân xưởng sản xuất ở 03 cấp (cấp tổ sản xuất, cấp Phân xưởng và Phòng Kỹ thuật).

Về điều kiện làm việc: nhà xưởng được thiết kế thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Công ty đã xây dựng phương án PCCC & CHCN và tổ chức lớp học nghiệp vụ PCCC & CHCN cho CBCNV năm 2021. Trong năm không có trường hợp cháy nổ xảy ra. Công tác PCCC & CHCN được đơn vị công an kiểm tra hướng dẫn định kỳ.

Công ty đã tổ chức cho CBCNV học an toàn lao động.

Không xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng nào.

Công tác quản lý tài chính kế toán:

Thu chi rõ ràng, đúng lưu trình không thất thoát. Nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và đóng BHXH đầy đủ cho người lao động.

Phối hợp kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Báo cáo tài chính đầy đủ, thực hiện nghiêm túc các quy định về tài chính, thực hiện tốt công tác kiểm toán định kỳ, chuẩn hoá công tác tính giá thành và hệ thống các khoản mục chi phí.

Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Rà soát, bổ sung và ban hành Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty năm 2021.

Xây dựng và ban hành Quy chế Hội đồng quản trị, Quy chế Bản kiểm soát Công ty.

Thực hiện chi trả cổ tức 15% (tương ứng 2,948 tỷ đồng) cho các cổ đông của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và của Hội đồng quản trị Công ty.

Một số công tác khác

Để duy trì hoạt động vận tải hàng hóa được thông suốt, Công ty đã đăng ký với Sở Giao thông vận tải Tp Hồ Chí Minh và Tổng cục đường bộ Việt Nam cấp mã QR nhận diện luồng xanh.

5. Các rủi ro:

Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro. Ban Tổng giám đốc Công ty thường xuyên theo dõi quy trình quản lý rủi ro để đảm bảo sự cân bằng hợp lý giữa rủi ro và kiểm soát rủi ro.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

1. Thuận lợi:

- Thường xuyên nhận được sự chỉ đạo của Tổng Công ty, Hội đồng quản trị Công ty CP Lưới Thép Bình Tây.

- Công tác chỉ đạo quản lý, điều hành của ban điều hành Công ty phù hợp tình hình thực tế từng thời điểm, đạt hiệu quả cao, các giải pháp liên quan đến công tác sản xuất, kinh doanh tiêu thụ sản phẩm được điều chỉnh linh hoạt, đáp ứng thị trường. Việc cung ứng vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất luôn kịp thời.

- Trong năm 2021 Công ty đã có 06 lần tăng giá bán các loại sản phẩm tương đương 4.500 đồng/kg và 04 lần giảm giá bán các loại sản phẩm tương đương 2.100 đồng/kg. Tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chính của Công ty được duy trì ổn định, đạt hiệu quả cao, tạo tiền đề thuận lợi cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2021.

- Sản phẩm Lưới thép Bình Tây luôn được khách hàng đánh giá tốt về chất lượng, giá cả và cung cách phục vụ.

2. Khó khăn:

- Nguyên liệu dùng cho sản xuất tăng cao vào thời điểm đầu năm do nguồn cung khan hiếm nên việc tìm nhà cung cấp nguyên liệu phù hợp với nhu cầu sản xuất của Công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn.

- Việc mở rộng thị trường gặp khó khăn vì Công ty luôn phải cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp tư nhân thường mua bán không hóa đơn, chứng từ, cạnh tranh không lành mạnh.

- Quý III và IV, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp tại các tỉnh thành phía Nam. Ảnh hưởng nặng nề đến tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty.

3. Kết quả thực hiện các mặt công tác :

Nhận thức được những thuận lợi và khó khăn nên ngay từ đầu năm Công ty đã đề ra những giải pháp để từng bước vượt qua những khó khăn, phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2021 với kết quả cụ thể như sau:

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2021:

T T	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Năm 2021				Kế hoạch năm 2022
			Kế hoạch	Thực hiện	% So cùng kỳ	% So kế hoạch	
1	Sản xuất (Tấn)	6.405	6.000	4.116	64,3	68,6	6.000
2	Tiêu thụ (Tấn)	6.502	6.000	4.228	65	70,5	6.000
3	Tồn kho (Tấn):						
	- Thành phẩm	493	800	381	77,3	47,6	800
	- Nguyên liệu	467	800	355	76	44,4	800
	Tồn kho (Tr.đồng):						
	- Thành phẩm	7.866	13.000	7.308	92,9	56,2	13.000

	- Nguyên liệu	6.024	11.000	5.895	97,9	53,6	11.000
4	Doanh thu (Tr.đồng)	115.532	100.000	95.619	82,8	95,6	110.000
5	Lợi nhuận TT(Tr.đ)	4.991	4.000	3.244	65,0	81,1	4.000
6	Thu nhập (Ng.đ/ng/th)	11.920	12.000	11.630	97,6	96,9	12.500

Trong năm 2021: Tổng sản lượng sản xuất đạt 4.116 tấn đạt 68,6% so với kế hoạch và bằng 64,3% so với cùng kỳ; Tổng sản lượng tiêu thụ đạt 4.228 tấn đạt 70,5% so với kế hoạch và bằng 65% so với cùng kỳ; Doanh thu đạt 95,619 tỷ đồng đạt 95,6% so với kế hoạch và bằng 82,8% so với cùng kỳ; Lợi nhuận trước thuế đạt 3,244 tỷ đồng đạt 81,1% so với kế hoạch và bằng 65,0% so với cùng kỳ; Thu nhập bình quân đầu người đạt 11.630.000 đồng/người/tháng đạt 96,9% so với kế hoạch và bằng 97,6% so với cùng kỳ.

Tổng lượng hàng hóa tồn kho đến ngày 31/12/2021 là 736 tấn (trong đó hàng hóa thành phẩm 381 tấn đạt 47,6% kế hoạch và bằng 77,3% so với cùng kỳ; nguyên vật liệu chính 355 tấn đạt 44,4% kế hoạch và bằng 76% so với cùng kỳ).

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

2.1 Ông Lê Hải Tú: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

- Sinh ngày: 06/02/1973; Nơi sinh: Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

- Quê quán: Xuân Thủy- Lệ Thủy- Quảng Bình.

- Số CMND: 019073000070; Ngày cấp: 26/01/2016; Nơi cấp: Tp.HCM.

- Địa chỉ thường trú: A8/9 tổ 5 KP II đường 429, P.Tăng Nhơn Phú Q. 9, TP. HCM

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy.

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 405.025 cổ phiếu phổ thông; trong đó cá nhân sở hữu: 11.300 cổ phiếu, cổ phiếu được ủy quyền 393.725 cổ phiếu.

2.2 Ông Trần Văn Tuấn: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Sinh ngày: 07/04/1962; Nơi sinh: Vĩnh Phúc.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

- Quê quán: Vĩnh Phúc.

- Số CMND: 023741053; Ngày cấp: 05/05/2014; Nơi cấp: Tp.HCM.

- Địa chỉ thường trú: 104E Chung cư 78 Kinh Dương Vương P.13,Q.6, Tp.HCM.

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 2.610 cổ phiếu phổ thông.

Ghi chú: Ông Trần Văn Tuấn - Phó Tổng Giám đốc Công ty đã được miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc từ ngày 09/07/2021

3. Tình hình sửa chữa lớn và đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2021 công ty không đầu tư thêm máy móc thiết bị.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

Không có Công ty con và Công ty liên kết.

3.3 Tình hình thực hiện các dự án:

a) Tình trạng các khu đất Công ty thuê đang bị Nhà nước yêu cầu thu hồi Ngày 11/05/2018, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra Quyết định số 1996/QĐ-UBND thu hồi 02 khu đất do Công ty thuê sử dụng theo Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 02/03/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố với lý do đất được Nhà nước giao, cho thuê có thời hạn nhưng không được gia hạn, cụ thể như sau:

- Khu đất tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6: diện tích 4.094,4m², thuộc một phần thửa số 15, tờ bản đồ số 29, bộ địa chính phường 10, Q 6.
- Khu đất tại số 792, đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6: diện tích 1.060,2m², thuộc một phần thửa số 33 và một phần đường, tờ bản đồ số 6, bộ địa chính phường 7, quận 6.

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh giao Trung tâm Phát triển Quỹ đất - Sở tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, quản lý 02 khu đất thu hồi nêu trên để thực hiện bán đấu giá theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, phối hợp với các sở ban ngành, đơn vị liên quan, lập phương án hỗ trợ, di dời tài sản trên đất (nếu có) theo quy định.

Ngày 17/05/2018, Công ty làm Đơn cứu xét số 68/VDT gửi Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố không thu hồi lại 02 khu đất và cho phép Công ty tiếp tục được thực hiện dự án hợp tác đầu tư tại Khu đất số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 (*Xem thông tin chi tiết về dự án trình bày tại phần b thuyết minh này*). Đồng thời Công ty cũng kiến nghị Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh xem xét chuyển đổi mục đích sử dụng Khu đất số 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú (*khu đất này không bị thu hồi, xem thông tin chi tiết về dự án trình bày tại phần c thuyết minh này*).

Ngày 08/06/2018, Văn phòng Ủy ban nhân dân ra Công văn số 6265/VP-ĐT chuyển đơn cứu xét nêu trên cho Sở Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu, thực hiện theo quy định.

Ngày 11/06/2018, Trung tâm Phát triển quỹ đất - Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 499/PTQĐ-THĐ yêu cầu Công ty bàn giao 02 khu đất trước ngày 23/06/2018.

Tại các Công văn số 76/CV-VDT ngày 13/06/2018 và Công văn số 85/CV-VDT ngày 28/06/2018 gửi Trung tâm Phát triển quỹ đất, Công ty đề nghị Trung tâm và các đơn vị liên quan xác định giá trị tài sản trên đất tại 02 khu đất trên hiện trạng để bồi thường, hỗ trợ di dời và bàn giao 02 khu đất trên nhằm đảm bảo quyền lợi của Công ty, cụ thể như sau:

- *Tại khu đất 165/5 đường Nguyễn Văn Lương, phường 10, quận 6 gồm:*

- + Nhà văn phòng 1 lầu đúc, diện tích sàn xây dựng: 128m²;
- + Nhà xưởng tường gạch, kèo thép, mái tôn, nền bê tông, diện tích: 2.973,2m²;

Khối tài sản trên đã được Công ty thực hiện thanh lý theo Biên bản thanh lý tài sản cố định ngày 30/12/2009 với nguyên giá đã hết khấu hao là 1.468.000.000 VND để chuẩn bị mặt bằng bàn giao theo Hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây.

- *Tại khu đất 792 đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6 gồm:*

- + Nhà văn phòng 1 lầu đúc, mái tôn, diện tích sàn xây dựng: 120m²;
- + Nhà xưởng tường gạch, kèo thép, mái tôn, nền bê tông, diện tích: 1.060,2m²;

Các tài sản này thuộc nhóm bất động sản đầu tư với nguyên giá đã hết khấu hao là 529.200.000 VND, hiện đang được Công ty cho thuê hoạt động (*Xem chi tiết tại thuyết minh số 10*).

Để trả lời cho vấn đề này, Trung tâm Phát triển quỹ đất đã lần lượt ra các Công văn số 548/PTQĐ-THĐ ngày 22/06/2018, Công văn số 603/PTQĐ-THĐ ngày 12/07/2018 và Công văn số 781/PTQĐ-THĐ ngày 10/09/2018. Theo các Công văn này, Trung tâm Phát triển quỹ đất trả lời khẳng định tài sản trên đất của 02 khu đất nêu trên không thuộc diện được bồi thường, không có cơ sở xem xét tính bồi thường về đất, bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại, bồi thường tài sản gắn liền với đất đối với 02 khu đất nêu trên. Công ty chỉ được hỗ trợ chi phí tháo dỡ, di dời tài sản của Công ty còn lại trên khu đất. Về việc hỗ trợ chi phí di dời tài sản trên đất, Trung tâm đề nghị Công ty lập phương án di dời và dự toán chi phí di dời gửi về Trung tâm trước ngày 18/09/2018 để trình cấp cơ thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời yêu cầu Công ty phải bàn giao 02 khu đất cho Trung tâm trước ngày 23/06/2018.

Ngày 01/11/2019, Công ty ra Công văn số 95/CV-VDT gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh xem xét lại Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày

11/05/2018 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và cho phép Công ty tiếp tục được thực hiện dự án tại 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6, TP. Hồ Chí Minh.

Bên cạnh đó, Công ty cũng ra các Công văn số 93/CV-VDT ngày 31/07/2018 và Công văn số 102/CV-VDT ngày 18/11/2019 gửi Trung tâm Phát triển quỹ đất, trong đó khẳng định Công ty chấp hành Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 11/05/2018 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh (tuy nhiên, Công ty đang xin cứu xét về quyết định này theo Đơn cứu xét số 68/VDT gửi Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh và đang chờ Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét trả lời). Ngoài ra, việc xác định giá trị đền bù, hỗ trợ tài sản trên đất phải được cơ quan có thẩm quyền quyết định, Công ty không có chức năng để tự xác định được. Do đó, Công ty chưa có căn cứ để thực hiện theo nội dung của Công văn số 781/PTQĐ-THĐ ngày 10/09/2018 của Trung tâm.

Hiện tại, Công ty vẫn chưa bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất và đang tiếp tục làm việc với Trung tâm Phát triển Quỹ đất về vấn đề hỗ trợ tài sản trên đất nêu trên, đồng thời Công ty vẫn tiếp tục nộp tiền thuê đất theo thông báo nộp tiền thuê đất hàng năm (Xem tại Thuyết minh số 18a).

b) Hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác đầu tư số 113/HĐLD-2009 ngày 24/09/2009 giữa Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây, Tổng Công ty Sông Hồng và Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng, các bên sẽ thành lập Công ty Cổ phần Sông Hồng - Bình Tây để xây dựng chung cư Sông Hồng - Bình Tây. Theo đó, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây cam kết sẽ góp 25% trong tổng số vốn đầu tư của dự án là 40.000.000.000 VND bằng lợi thế sử dụng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ số 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6, TP. Hồ Chí Minh. Cũng theo Hợp đồng này, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây được 02 bên còn lại thanh toán tiền chuyển nhượng công trình (nhà xưởng), chi phí hỗ trợ, đền bù với số tiền là 5.000.000.000 VND. Tại thời điểm 31/12/2019, Hợp đồng hợp tác đầu tư dự án này có khả năng không thực hiện được do khu đất Công ty thuê của Nhà nước trả tiền hàng năm tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 mà Công ty đang dùng làm tài sản hợp tác đã bị Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra quyết định thu hồi. (Xem thông tin về khu đất Công ty mang góp vốn tại phần a thuyết minh này).

Công ty đã gửi Công văn số 64, 65 và 66/TB-VĐT ngày 17/05/2018 đến các bên tham gia hợp tác để thông báo về vấn đề thu hồi đất trên. Ngày 11/06/2019, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng đã gửi Công văn số 27/CV/CKSH/2019 đề nghị Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây hoàn trả lại số tiền hỗ trợ di dời, bàn giao mặt bằng đã nhận từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2009 là 5.000.000.000 VND căn cứ vào điều khoản quy định trong hợp đồng: Trường hợp Dự án không được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và Doanh nghiệp liên doanh không thực hiện được mục đích liên doanh vì lý do khách quan thì các bên liên doanh hoàn trả lại những gì đã nhận.

Đáp lại công văn trên, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây ra Công văn số 54/CV-VĐT ngày 14/06/2019 gửi Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng với nội dung không có cơ sở để thực hiện việc hoàn trả tiền hỗ trợ di dời đền bù vì việc Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh quyết định thu hồi đất không phải là do khách quan mà là do chủ quan vì các bên tham gia liên doanh chậm trễ trong việc triển khai dự án dẫn đến bị Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ra quyết định thu hồi đất nên không phù hợp với lý do hoàn trả tiền trong điều khoản của hợp đồng liên doanh.

Hiện nay, các bên tham gia vẫn chưa tiến hành họp và thống nhất xử lý hợp đồng đã ký kết và các vấn đề liên quan.

c) Hợp tác đầu tư dự án Khu phức hợp Trung tâm Thương mại - Chung cư Steel Cali

Theo các điều khoản trong Hợp đồng hợp tác đầu tư số 01/2011/HĐHTĐT ngày 02/07/2011 và Phụ lục hợp đồng hợp tác đầu tư số 130/2014/PLHTĐT ngày 30/12/2014 giữa Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây, Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng nhà Tháo Loan và Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Kinh doanh nhà Tháo Loan, các bên sẽ thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Tháo Loan để xây dựng dự án khu phức hợp Trung tâm thương mại - Chung cư Steel Cali tại 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh. Theo đó, Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây cam kết sẽ góp 30% trong tổng vốn đầu tư dự án là 200.000.000.000 VND bằng giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ số 117 đường Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Ngày 07/10/2014, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Công văn số 5124/UBND-ĐTMT công nhận Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Bình Tây - Tháo Loan làm chủ đầu tư Dự án Trung tâm thương mại - Chung cư Steel Cali tại địa chỉ 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Tại thời điểm 31/12/2020, Công ty đang thực hiện các thủ tục để chuyển đổi mục đích sử dụng lô đất, trong thời gian chờ đợi hoàn tất thủ tục Công ty vẫn tiếp tục quản lý, sử dụng khu đất và trả tiền thuê đất hàng năm cho Nhà nước theo Hợp đồng thuê đất đã ký.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đ

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2020	+/-	%
I	Tổng tài sản	37,102,535,274	37,454,130,227	(351,594,953)	(0.94)
1	Tài sản ngắn hạn	25,873,518,780	25,207,328,879	666,189,901	2.64
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	8,063,266,152	7,875,359,283	187,906,869	2.39
	- Các khoản phải thu	2,803,449,608	2,540,509,506	262,940,102	10.35
	- Hàng tồn kho	14,964,293,423	14,791,460,090	172,833,333	1.17
	- Tài sản ngắn hạn khác	42,509,597		42,509,597	
2	Tài sản dài hạn	11,229,016,494	12,246,801,348	(1,017,784,854)	(8.31)
	- Các khoản phải thu				
	- TSCĐ	10,574,733,405	12,246,801,348	(1,672,067,943)	(13.65)
	- Tài sản dài hạn khác	654,283,089			
II	Tổng nguồn vốn	37,102,535,274	37,454,130,227	(351,594,953)	(0.94)
1	Nợ phải trả	8,678,218,295	8,181,975,493	496,242,802	6.07
	- Nợ ngắn hạn	8,678,218,295	8,181,975,493	496,242,802	6.07
	- Nợ dài hạn				
2	Vốn chủ sở hữu	28,424,316,979	29,272,154,734	(847,837,755)	(2.90)

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1. Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	30,3%	32,7%
2. Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	69,7%	67,3%
3. Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	23,4%	21,8%
4. Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	76,6%	78%
5. Khả năng thanh toán nhanh	1,26 lần	1,27 lần
6. Khả năng thanh toán hiện hành	2,98 lần	3 lần
7. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,9%	3,73%
8. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng TS (ROA)	7,5%	11,5%
9. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH (ROE)	9,7%	14,74%
10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	1.409 VNĐ	2.195 VNĐ

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành là: 1.965.440 cổ phần phổ thông.

Trong đó:

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do là: 1.965.440 CP.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng là: 0 CP.

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông như sau:

> Cổ đông trong nước:	1.965.440 CP	Tỷ lệ:	100 %
• Cổ đông tổ chức:	787.450 CP	Tỷ lệ:	40,06 %
• Cổ đông cá nhân:	1.177.990 CP	Tỷ lệ:	59,94 %
> Cổ đông nước ngoài:	0 CP	Tỷ lệ:	0,00 %

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2021 Công ty không có tăng vốn chủ sở hữu.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2021 Công ty không có cổ phiếu quỹ.

5.5 Các chứng khoán khác:

Trong năm 2021 không có chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động đến môi trường

Để công ty ngày càng phát triển bền vững, trong năm qua công ty đã triển khai thực hiện tốt các công tác bảo vệ môi trường như trồng thêm cây xanh.

Công tác xử lý khí thải, nước thải được hợp đồng với các tổ chức xử lý về môi trường. Công tác xử lý chất thải rắn nguy hại được thực hiện nghiêm túc và có ký hợp đồng với đối tác có chức năng xử lý chất thải rắn để định kỳ xử lý.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Khó khăn:

a) Thị trường thép thế giới:

Nhìn chung trong năm 2021 là giai đoạn rất khó khăn đối với nền kinh tế thế giới trong đó có ngành thép xuất phát từ một số nguyên nhân như:

Tác động của dịch bệnh COVID-19 làm kinh tế thế giới bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

b) Thị trường trong nước:

- Tình hình thị trường có nhiều diễn biến phức tạp, nguyên liệu dùng cho sản xuất tăng cao vào thời điểm đầu năm do nguồn cung khan hiếm nên việc tìm nhà cung cấp nguyên liệu phù hợp với nhu cầu sản xuất của Công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn.

- Việc mở rộng thị trường gặp khó khăn vì Công ty luôn phải cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp tư nhân thường mua bán không hóa đơn, chứng từ, cạnh tranh không lành mạnh.

- Quý III và IV, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp tại các tỉnh thành phía Nam. Ảnh hưởng nặng nề đến tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Thuận lợi:

- Luôn được sự quan tâm của Ban Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP.

- Có sự phối hợp chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Chi ủy, Ban TGD Công ty đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại đơn vị.

- Bộ máy tổ chức của Công ty ngày càng được củng cố, kiện toàn. CBCNV Công ty tiếp tục giữ vững sự đoàn kết trong nội bộ, thực hiện tốt công tác dân chủ ở cơ sở, phát huy sức mạnh tập thể của CB CNV và năng lực của mỗi cá nhân, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của Công ty.

- Công tác quản trị Công ty được đảm bảo, thực hiện điều hành hợp lý như tăng cường phân công kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, phối hợp trong các phòng ban, phân xưởng, quản lý tốt hàng tồn kho, không để hàng tồn kho quá nhiều dẫn đến những hệ quả không tốt như chiếm dụng vốn, diện tích mặt bằng, giảm chất lượng sản phẩm.... Từ đó tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao, ổn định, bảo toàn vốn, giữ vững thương hiệu; đảm bảo công ăn việc làm, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho CB CNV trong Công ty.

Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2021: lợi nhuận sau thuế đạt 2.770 triệu đồng.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

Về tình hình tài sản tính đến cuối năm 2021 giảm 351 triệu đồng giảm 1% so với đầu năm 2020. Tài sản ngắn hạn tăng 2,6%, tài sản dài hạn giảm 8,3%. Trong đó hàng tồn kho cuối năm 2021 tăng so với cuối năm 2020 là 173 triệu đồng (Tăng 1,7%)

So với cùng kỳ tỷ trọng tài sản dài hạn trên tổng tài sản giảm đi do khấu hao và thanh lý tài sản 1 xe tải. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản tăng lên. Nguyên nhân chủ yếu do các khoản phải thu ngắn hạn tăng lên.

Về đầu tư mới: trong năm Công ty không có đầu tư mới.

2.2 Tình hình nợ phải trả

Về tình hình nợ phải trả cuối năm 2021 là 8,67 tỷ đồng tăng so với đầu năm 2020 là 496 triệu đồng (tăng 6%) chủ yếu là khoản vay ngắn hạn ngân hàng cuối năm 2021 tăng so với đầu năm (Tăng 1,7 tỷ đồng)

Khoản đóng góp ngân sách, trong năm 2021: Công ty đã nộp vào ngân sách nhà nước là 5,6 tỷ đồng (trong đó thuế GTGT 1,9 tỷ đồng, tiền thuê đất nộp NSNN là 3,01 tỷ đồng).

Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán tốt. Nguồn vay vốn lưu động được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo cho việc sử dụng nguồn vốn này được hiệu quả nhất.

3. Công tác quản lý, cung ứng vật tư nguyên liệu:

Công ty đã chủ động cung ứng đủ, kịp thời số lượng các loại vật tư, nguyên liệu, phụ tùng cho sản xuất và sửa chữa thiết bị trong năm. Các nguồn cung cấp dần đi vào ổn định cả về chất lượng và giá cả.

Bố trí hợp lý mặt bằng và kho bãi, tạo điều kiện thuận lợi để bảo quản tốt vật tư hàng hóa ở từng đơn vị. Vì vậy có đủ điều kiện để chế biến nguyên liệu cho sản xuất thép và đảm bảo lượng tồn kho cuối tháng 12/2021 cho nhu cầu tiêu thụ Công ty.

Sử dụng 100% nguyên liệu thép trong nước sản xuất, hỗ trợ sử dụng sản phẩm của các đơn vị trong hệ thống.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện việc ký hợp đồng đối với các nhà cung cấp các vật tư như kẽm thời, chì thời, nhôm thời, HCL ... để được cung cấp sản phẩm có chất lượng tốt và giá ưu đãi. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã đáp ứng tốt yêu cầu vật tư đột xuất để phục vụ cho việc sửa chữa, khắc phục các sự cố để đảm bảo cho quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty luôn ổn định.

Thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, nhập xuất vật tư, thành phẩm. Sắp xếp các vật tư nguyên liệu trong kho và bảo quản kho.

IV. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi giám sát các hoạt động, các công việc điều hành quản lý của Ban Tổng Giám Đốc, phối hợp Ban Kiểm Soát kiểm tra các vấn đề chủ yếu:

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội Đồng cổ đông thường niên và Hội đồng quản trị đề ra. Đặc biệt thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, chính sách đầu tư và các chỉ tiêu về kinh tế để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám Đốc, đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực định hướng phát triển Công ty.

-Việc chấp hành và tuân thủ các quy định về Luật Doanh nghiệp, điều lệ của Công ty, quy chế quản lý tài chính và các quy định pháp lý hiện hành của Nhà nước.

Trong năm 2021, nhiều nhân tố tác động làm tăng chi phí (như giá điện tăng, quy định về kiểm soát tải trọng xe, giá nguyên vật liệu đầu vào liên tục thay đổi...), do tác động của dịch COVID-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế trong nước và thế giới trong đó có Công ty CP Lưới Thép Bình Tây. Trước những biến động trên, Công ty đã có những bước đi vô cùng thận trọng với sự phấn đấu, đoàn kết của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty. Cùng với sự giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời, toàn diện về nhiều mặt của lãnh đạo Tổng Công ty nên CTCP Lưới thép Bình Tây tuy không đạt được chỉ tiêu đã đề ra, nhưng cũng phần nào đảm bảo đời sống cho CBCNV được ổn định.

Năm 2021, Công ty đã hoàn thành 81,1% chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách Hội đồng quản trị sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
01	Tổng Công ty thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Ông Đoàn	393.725	20,03%	Thành viên không điều hành Công ty

	Phong) - Chủ tịch HĐQT.			
02	Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Lê Hải Tú)- Tổng giám đốc-Ủy viên HĐQT.	393.725	20,03%	Thành viên điều hành Công ty
03	Ông Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT	2.610	0.13%	Thành viên điều hành Công ty (miễn nhiệm từ ngày 09/07/2021)
04	Bà Lê Thị Kim Chính - Ủy viên HĐQT	362.720	18,45%	Thành viên không điều hành Công ty
05	Ông Nguyễn Hồng Lương - Ủy viên HĐQT	149.380	7,60%	Thành viên không điều hành Công ty

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị họp hàng quý trong năm. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban kiểm soát với tư cách là quan sát viên.

- Cơ cấu thành viên HĐQT sau Đại hội đồng cổ đông ngày 31/03/2021 gồm:

- + Ông Đoàn Phong - Chủ tịch HĐQT
- + Ông Lê Hải Tú. - Ủy viên HĐQT
- + Ông Trần Văn Tuấn - Ủy viên HĐQT (miễn nhiệm từ ngày 09/07/2021)
- + Ông Nguyễn Hồng Lương. - Ủy viên HĐQT
- + Bà Lê Thị Kim Chính. - Ủy viên HĐQT

Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên Hội đồng quản trị tại các cuộc họp HĐQT cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2021 như sau:

Chi tiết số lần tham dự họp:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Số lần tham dự	Lý do
01	Đoàn Phong	CT HĐQT	4	4	
02	Lê Hải Tú	TV HĐQT	4	4	
03	Nguyễn Hồng Lương	TV HĐQT	4	4	
04	Trần Văn Tuấn	TV HĐQT	1	1	
05	Lê Thị Kim Chính	TV HĐQT	4	4	

Nội dung chính của các cuộc họp Hội đồng quản trị như sau:

Phiên họp	Số thành viên tham dự	Nội dung
Phiên 1	5/5 TV HĐQT	- Thông qua Báo cáo Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2020 & phương hướng, nhiệm vụ năm 2021. - Thông qua ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2021
Phiên 2	4/5 TV HĐQT và TBKS	Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023. Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc CTCP Lưới Thép Bình Tây đối với Ông Trần Văn Tuấn
Phiên 3	4/5 TV HĐQT và TBKS	- Thông qua Báo cáo SXKD Quý II, 6 tháng đầu năm & phương hướng, nhiệm SXKD quý III năm 2021.
Phiên 4	4/5 TV HĐQT và TBKS	- Thông qua Báo cáo SXKD Quý III, 9 tháng đầu năm & phương hướng, nhiệm SXKD quý IV năm 2021

Qua các cuộc họp trên HĐQT đã ra các Nghị quyết /Quyết định trong năm như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	NQ số 50/NQ-ĐHCĐ	31/03/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo hoạt động và kết quả SXKD năm 2020 và định hướng nhiệm vụ SXKD năm 2021 của HĐQT và Ban Tổng giám đốc - Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2020 về tình hình hoạt động Công ty năm 2020 - Thông qua báo cáo quản trị CTCP Lưới Thép Bình Tây năm 2020 - Thông qua Tờ trình Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020 - Thông qua Tờ trình kế hoạch SXKD năm 2021 - Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 - Thông qua Tờ trình thủ lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021 - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 - Thông qua Tờ trình Kế hoạch lao động, tiền

			<p>lương năm 2021</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Tờ trình Sửa đổi Điều lệ CTCP Lưới Thép Bình Tây. - Thông qua Tờ trình Sửa đổi Quy chế quản trị Công ty. - Thông qua tờ trình ban hành quy chế hoạt động của HĐQT Công ty. - Thông qua tờ trình ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty
02	NQ số 24/NQ-HĐQT-VDT	29/01/2021	- Thông qua kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
03	NQ Số 33/NQ-HĐQT-VDT	01/03/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2020 & phương hướng, nhiệm vụ năm 2021. - Thông qua ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2021
04	NQ Số 112/NQ-HĐQT-VDT	09/07/2021	Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT CTCP Lưới Thép Bình Tây nhiệm kỳ 2018-2023 đối với Ông Trần Văn Tuấn
05	NQ Số 194/NQ-HĐQT-VDT	01/10/2021	Ban hành quy chế Công bố thông tin CTCP Lưới Thép Bình Tây
06	NQ 217/NQ-HĐQT-VDT	16/11/2021	- Thông qua Báo cáo SXKD Quý II, 6 tháng đầu năm & phương hướng, nhiệm SXKD quý III năm 2021
07	NQ 219/NQ-HĐQT-VDT	16/11/2021	- Thông qua Báo cáo SXKD Quý III, 9 tháng đầu năm & phương hướng, nhiệm SXKD quý IV năm 2021
08	QĐ Số 34/QĐ-HĐQT-VDT	01/03/2021	V/v Liên quan đến các giao dịch tín dụng tại Ngân hàng
09	QĐ Số 52/QĐ-HĐQT-VDT	31/03/2021	V/v Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020
10	QĐ Số 53/QĐ-HĐQT-VDT	31/03/2021	V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện Báo cáo tài chính năm 2021
11	QĐ Số 54/QĐ-HĐQT-VDT	31/03/2021	V/v Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
12	QĐ Số 55/QĐ-HĐQT-VDT	31/03/2021	V/v Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

13	QD Số 56/QD-HDQT-VDT	31/03/2021	V/v Ban hành Quy chế Quản trị nội bộ CTCP Lưới Thép Bình Tây
14	QD Số 113 QD-HDQT-VDT	09/07/2021	V/v Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc CTCP Lưới Thép Bình Tây đối với Ông Trần Văn Tuấn

1.3 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Hội đồng quản trị có 03 thành viên không trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Không có một số hoặc một nhóm thiểu số thành viên nào có ảnh hưởng chi phối các quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.

Danh sách 03 thành viên HDQT không trực tiếp điều hành Công ty như sau:

- + Đoàn Phong : Chủ tịch HDQT
- + Ông Nguyễn Hồng Lương : Thành viên HDQT
- + Bà Lê Thị Kim Chính : Thành viên HDQT.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành Công ty:

- + Lê Hải Tú : Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám Đốc
- + Trần Văn Tuấn : Thành viên HDQT kiêm Phó Giám Đốc (miễn nhiệm ngày 09/07/2021)

1.4 Đánh giá của HDQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, HDQT thực hiện chức năng giám sát bộ máy quản lý và điều hành Công ty một cách thường xuyên, liên tục thông qua những công cụ như quan sát, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý với kết quả như sau:

+ Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty và đã thực hiện theo đúng các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đề ra.

+ Đối với các cán bộ quản lý các Phòng đều thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được phân công.

+ Mặc dù tình hình kinh doanh năm 2021 hết sức khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh covid nhưng Ban Giám đốc và các Cán bộ quản lý trong công ty đã cố gắng nỗ lực để đạt được kết quả kinh doanh lãi 2,77 tỷ đồng.

1.5 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục chỉ đạo việc sắp xếp lại nhân sự, lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- Thực hiện các chức năng giám sát bộ máy quản lý và điều hành.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý, xây dựng văn hóa doanh nghiệp vì mục tiêu phát triển Công ty ổn định và bền vững.
- Thực hiện việc tiết kiệm chi phí trên tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh.
- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội thường niên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đồng thời đề ra các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội cổ đông đã thông qua.
- Chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị qua các kỳ họp. Chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật có liên quan.
- Chỉ đạo thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định của Luật chứng khoán áp dụng cho công ty đại chúng.

2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách thành viên Ban kiểm soát sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Chức vụ	Ghi chú
01	Huỳnh Thị Tuyết Trâm			Trưởng BKS	
03	Bùi Thị Thu Nga	70	0.0036%	Ủy viên	
04	Trịnh Thị Mai Phượng	Không		Ủy viên	

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện Kế hoạch năm 2021 đã được Đại hội cổ đông thông qua.

- Thực hiện việc giám sát, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro để đề xuất những kiến nghị và giải pháp thích hợp cho ban điều hành.

- Kiểm tra soát xét báo cáo tài chính quý, nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực của số liệu tài chính.

- Kiểm tra tình hình tồn kho, công nợ, chi phí trích trước.

- Đánh giá việc hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng đã được Đại hội cổ đông thông qua.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

2.3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.
- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS.
- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

2.4 Kế hoạch hoạt động BKS năm 2022:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tiếp tục thực hiện chương trình công tác đã ban hành, cụ thể :

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Danh sách HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty:

DVT: VND

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương và các khoản thu nhập khác	Thù lao	Cộng
01	Đoàn Phong	Chủ tịch HĐQT		48.000.000	
02	Lê Hải Tú	UV HĐQT-kiêm TGD	838.708.273		
03	Trần Văn Tuấn	UV HĐQT	225.662.409		
04	Nguyễn Hồng Lương	UV HĐQT		36.000.000	
05	Lê Thị Kim Chính	UV HĐQT		36.000.000	
06	Huỳnh Thị Tuyết Trâm	Trưởng BKS	236.110.808		
07	Bùi Thị Thu Nga	TV BKS	327.887.237		

08	Trịnh Thị Mai Phượng	TV BKS		24.000.000	
----	-------------------------	--------	--	------------	--

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ: không

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm 2021 không có hợp đồng về giao dịch đối với cổ đông nội bộ.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc về thuyết minh số 33 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính. Theo đó, Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định thu hồi 02 khu đất đang cho Công ty thuê trả tiền hàng năm tại số 792, đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6 và số 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6. Trong đó, khu đất tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 đang được Công ty dùng làm tài sản hợp tác trong hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây, do khu đất này bị thu hồi nên hợp đồng hợp tác có khả năng sẽ không thực hiện được. Hiện nay, các bên tham gia vẫn chưa thống nhất phương thức xử lý hợp đồng hợp tác đã ký kết cũng như các vấn đề liên quan.

Báo cáo kiểm toán năm 2021 của CTCP Lưới Thép Bình Tây được kiểm toán bởi “Chi nhánh công ty TNHH hãng kiểm toán AASC” lập ngày 10/02/2022.

Kiểm toán viên: **Đào Trung Thành** (Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 4700-2019-002-1) đã ký.

Giám đốc: **Trần Minh Hiếu** (Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 2202-2018-002-1) đã ký.

2. Báo cáo tài chính năm 2021:

2.1 Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2020
I	Tổng tài sản	37,102,535,274	37,454,130,227
1	Tài sản ngắn hạn	25,873,518,780	25,207,328,879
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	8,063,266,152	7,875,359,283
	- Các khoản phải thu	2,803,449,608	2,540,509,506
	- Hàng tồn kho	14,964,293,423	14,791,460,090

	- Tài sản ngắn hạn khác	42,509,597	
2	Tài sản dài hạn	11,229,016,494	12,246,801,348
	- TSCD	10,574,733,405	12,246,801,348
	- Tài sản dài hạn khác	654,283,089	
II	Tổng nguồn vốn	37,102,535,274	37,454,130,227
1	Nợ phải trả	8,678,218,295	8,181,975,493
	- Nợ ngắn hạn	8,678,218,295	8,181,975,493
	- Nợ dài hạn		
2	Vốn chủ sở hữu	28,424,316,979	29,272,154,734

1.523 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2020
1	Dthu thuần hàng bán & dịch vụ	95,619,380,123	115,532,382,745
2	Giá vốn hàng bán	87,492,537,308	104,712,642,373
3	Lợi nhuận gộp (10-11)	8,126,842,815	10,819,740,372
4	Doanh thu hoạt động tài chính	6,449,245	19,296,351
5	Chi phí tài chính	160,427,578	43,150,684
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	160,427,578	43,150,684
6	Chi phí bán hàng	164,248,073	248,646,706
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,585,881,716	5,565,541,414
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	3,222,734,693	4,981,697,919
9	Thu nhập khác	96,588,059	10,650,087
10	Chi phí khác	74,835,735	1,218,036
11	Lợi nhuận khác	21,752,324	9,432,051
12	Tổng LN trước thuế	3,244,487,017	4,991,129,970
13	Thuế TNDN hiện hành	474,389,994	676,340,157
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2,770,097,023	4,314,789,813
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1,409	2,195

Toàn văn báo cáo kiểm toán năm 2021 của CTCP Lưới Thép Bình Tây được đăng tải trên website: www.luoithepbinh Tay.com.vn.

Trên đây là toàn bộ báo cáo thường niên năm 2021 của CTCP Lưới Thép Bình Tây.

Mã chứng khoán: **VDT**

Trân trọng.

TP.HCM, ngày 22 tháng 02 năm 2022

Thay mặt Ban điều hành Công ty

Tổng Giám đốc



Lê Hải Tú